TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày 09/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Hải Đăng**

2/ Bà **Nguyễn Hải Anh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Danh C, sinh năm 1986 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh G; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Danh P (đã chết) và bà Thị C, sinh năm 1960; Vợ tên Thị Ú, sinh năm 1991 và có 04 người con: Lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Trần Hoàng E**, sinh năm 1999 (Đã chết)

Người địa diện theo pháp luật cho gia đình người bị hại: Ông **Thái Hoàng N**, sinh năm 1956 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Số 50A Phan Đăng L, khu phố 4, phường B, thành phố G, tỉnh G.

Người làm chứng: Chị **Thị U**, sinh năm 1991 (Có mặt)

Trú tại: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 03/3/2022, Danh C, sinh năm 1986 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68C1-276.90, nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, chở vợ là Thị Ú ngồi phía sau, lưu thông theo hướng từ Cống Cái Bé đi cầu Cái Bé. Đến đoạn đường thuộc ấp B, xã A, huyện T, tỉnh G, Danh C điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái nên va chạm với xe mô tô biển số 68C1-440.69 do Trần Hoàng E, sinh năm 1999 điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả, cả hai xe và người trên xe đều ngã xuống đường. Trần Hoàng E bị thương điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang đến 01 giờ 30 phút ngày 04/3/2022 thì tử vong.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 207/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Hoàng E:

"*1. Các kết quả chính*

- Toàn thân có nhiều vết sây sát, rách da và bầm tụ máu rải rác.

- Tụ máu dưới da đầu vùng trán, đỉnh.

- Vỡ sụp pức tạp xương hộp sọ vùng trán, đỉnh kích thước 8 cm x 4 cm.

- Dập não, lòi mô não vùng trán, đỉnh.

2. Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não."

* Tại Bản Kết luận giám định số 222/KL-KTHS ngày 24/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận về nồng độ cồn trong máu của Trần Hoàng Em:

"*Dung dịch máu chứa trong ống nhựa được niêm phong và bảo quản lạnh gửi giám định có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 1,54 mg/100 ml máu (Một trăm năm mươi bốn miligam trên một trăm mililit máu)*."

* Tại biên bản đo nồng độ cồn vào lúc 22 giờ ngày 03/3/2022 đối với Danh C, kết luận về nồng độ cồn trong hơi thở của Danh C: 0,151 mg/lít khí thở.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đại diện của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ vật chứng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ và trả cho người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 68C1-440.69 nhãn hiệu YAMAHA số loại Sirius màu đen, số máy E3X9E415685 số khung 3210JY179788.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 032020 cấp cho xe mô tô biển số 68C1-440.69, chủ xe là ông Danh Hoàng A.

- 01 (Một) giấy phép láy xe hạng A1 số 960174002685, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp cho Trần Hoàng E, cấp ngày 23/3/2017.

- 01 (Một) phong bì bên trong có 01 (một) điện thoại di động và 04 (bốn) đoạn dây kim loại màu vàng.

- 01 (Một) phong bì bên trong có 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 68C1-276.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, số máy JF46E7110944, số khung 4611EZA82720.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011102 cấp cho xe mô tô biển số 68C1-276.90, chủ xe là Danh Chách.

** Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong, đại diện cho bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT- VKS-CT ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh C về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh C phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh C từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo C phải bồi thường cho bị hại

số tiền là 70.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 03/3/2022, Danh C, sinh năm 1986 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68C1-276.90 chở vợ là bà Thị Ú ngồi phía sau, lưu thông theo hướng từ Cống Cái Bé đi cầu Cái Bé. Đến đoạn đường thuộc ấp B, xã A, huyện T, tỉnh G, xe của Danh C điều khiển lấn sang phần đường bên trái (*vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ*) va chạm với xe mô tô biển số 68C1-440.69 do Trần Hoàng E, sinh năm 1999 điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả, Trần Hoàng E tử vong do chấn thương sọ não.

Đồng thời căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: "*...a) Không có giấy phép lái xe theo quy định".*

Đối chiếu với các quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo Danh C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như đã viện dẫn.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho một người tử vong. Bản thân bị cáo nhận thức rỏ khi tham gia phương tiện giao thông đường bộ là không được uống rượu, bia và phải tuân thủ luật giao thông đường bộ, nếu xảy ra tai nạn dù là lỗi vô ý nhưng gây hậu quả nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng khi điều khiển xe bị cáo trong tình trạng có sử dụng rượu bia vượt mức mà pháp luật cho phép (0,151mg/lít khí thở), do trong người đã có nồng độ cồn, bị cáo không quan sát xung quanh trước khi điều kiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái và không nhường đường dẫn đến dụng vào xe mô tô biển số 68C1-440.69 do Trần Hoàng E điều khiển theo chiều ngược lại. Chính sự chủ quan, thiếu ý thức khi tham gia giao thông của bị cáo đã gây ra hậu quả chết chết người và đây còn là nguyên nhân làm cho tình hình vi phạm tai nạn giao thông đường bộ trên địa bàn Châu Thành nói chung và địa bàn nơi xảy ra vụ án nói riêng ngày càng gia tăng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân khi tham gia phương tiện giao thông đường bộ. Với tính chất cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra, HĐXX nghị án thảo luận cần có một mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho bị hại và đại diện bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo đồng thời cho thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong nhà nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp. Mặc khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, do vậy không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án gia đình bị hại có yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 70.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số 68C1-440.69 nhãn hiệu YAMAHA số loại Sirius màu đen, số máy E3X9E415685 số khung 3210JY179788; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 032020 cấp cho xe mô tô biển số 68C1-440.69, chủ xe là ông Danh Hoàng A; 01 (Một) giấy phép láy xe hạng A1 số 960174002685, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp cho Trần Hoàng E, cấp ngày 23/3/2017; 01 (Một) phong bì bên trong có 01 (một) điện thoại di động và 04 (bốn) đoạn dây kim loại màu vàng; 01 (Một) phong bì bên trong có 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng; 01 (Một) xe mô tô biển số 68C1-276.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, số máy JF46E7110944, số khung 4611EZA82720 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011102 cấp cho xe mô tô biển số 68C1-276.90, chủ xe là Danh C.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh C phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo **Danh C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Danh C cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Danh C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện theo pháp luật cho gia đình bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; NĐTPLCGĐBH;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong